

TRẦN NGỌC

Ý NGHĨA
TÁC PHẨM

BÔNG GIAI NHÀN



Ý NGHĨA
TÁC PHẨM
BÓNG GIẢI NHÂN

Trần Ngọc

MEKONG - USA
xuất bản - 1998

Ý nghĩa
tác phẩm
Bóng giai nhân

Trần Ngọc

*Bìa: **M.C.P***

Nguồn: Internet

*Trình bày: **M.P***

Ý nghĩa
tác phẩm
Bóng giai nhân

TRẦN NGỌC

*(Trích Tuyển tập Kỷ vật đầu tay và cuối cùng
của Khái Hưng)*

TRẦN NGỌC



NHÀ VĂN KHÁI HÙNG – theo bài Đợi Tết Trong Tù của Mai Chi trước khi bị điều đi khỏi trại giam Lạc Quân để cấp bộ Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam “xử lý” đã chào từ

giã anh em “Quốc Gia” tại đây, bị gom về theo lệnh “Quét” sạch các chiến sĩ Quốc Gia của Tổng Bộ Việt Minh vào cuối năm 1946, bằng một lời chào gián dị, “Chào anh em ở lại”, giống như lời chào từ giã của một lãnh tụ kháng chiến chống thực dân Pháp sắp phải bị hành hình.

Vẫn cứ theo lời Mai Chi, trong những ngày bị quản thúc, Khái Hưng đã thu hút anh em tù nhân qua các câu chuyện và cách kể chuyện của ông, nhưng ông chỉ bàn về các câu chuyện văn chương, thi ca, tiểu thuyết, ông không dả động gì tới chính trị, tình thế dù có lúc đã kể về những kỷ niệm sinh hoạt với Nhất Linh, một trong những lãnh tụ chính trị của thời bấy giờ và cũng là một anh em bạn thân thiết của ông. Cũng nhờ đó chúng ta được biết thêm một quan niệm hay chủ trương xây dựng tiểu thuyết

của ông. Trong *Trống Mái*, ai cũng nghĩ nhân vật Vội là nhân vật then chốt mà cuốn tiểu thuyết này được xây dựng chung quanh và có người còn đi xa hơn để quảng diễn về quan điểm hạnh phúc, nhưng ông đã bất ngờ tiết lộ chủ đích của ông là mô tả cảnh sắc và người của Sầm Sơn, đơn giản chỉ có thế! Theo lối nói của người miền Nam, nói vậy mà không phải vậy. Có những bài văn thuần túy văn chương, đồng thời cũng có những bài văn trong đó văn chương chỉ là một áo khoác ngoài, một vỏ bọc để chuyên chở những ý tưởng thâm kín khác.

Thật thế, hơn ai hết, ông tự biết ông đã gởi những thông điệp giữa hai hàng chữ trong các tác phẩm của ông và dĩ nhiên ông thừa hiểu việc “họ coi tôi là một người nguy hiểm” và cả những hậu quả của việc kết án sơ khởi này. Mặc!

nguy hiểm đối với tổ chức của đảng cộng sản, nhưng tốt cho sinh mệnh dân tộc và quốc gia và nhất là hữu ích cho những người yêu nước thật sự chỉ biết hy sinh cho chính nghĩa và chưa nhận biết rõ con đường đứng đắn phải đi. Ông không cần biện luận cho việc làm hay chủ đích của công việc ông làm và việc làm chính yếu của ông là làm văn nghệ, văn nghệ “khai trí”, rất cần thiết vào thời mà tất cả toàn thể dân tộc đang cố sức góp công sức, của cải, trí tuệ, nhiệt tình yêu nước thương dân thương người nhằm cải thiện dòng sinh mệnh của cả một dân tộc và một đất nước. Vào cái thời mà khẩu hiệu tuyên truyền trở thành châm ngôn cho giới trí thức “ai không theo đảng cộng sản là người không có trái tim”, Khái Hưng đã không cần chờ “củ soát” qua nhiều thập niên và bao nhiêu thành quả nhuộm máu đồng bào của đảng cộng sản để loan báo

trước cho mọi giới biết rằng “ngày nay ai không từ bỏ đảng cộng sản là người không có trí tuệ” như một “sĩ phu Bắc kỳ” đã lên tiếng. Ông đã phản bác việc lạm dụng lòng yêu nước của đảng cộng sản và tập đoàn lãnh đạo của đảng này trong sinh hoạt chính trị của quốc gia, nhất là trên cương vị của một nghệ sĩ, một nhà văn.

Vì “văn nghệ là hoa của đạo lý, huyết hoa” như Thái dịch Lý Đông A xác quyết hay “văn nghệ là lương tâm của loài người” như Herbert khẳng định, chỉ cần kiểm qua một số truyện ngắn của Khải Hưng cũng có thể xiển dương lương tâm của một nghệ sĩ, một nhà văn.

Trước nhất với truyện *Lời Nguyên*, Khải Hưng đã tỏ lộ ý chí dứt khoát nhất

của ông. Ông quản Tăng phải chăng là lãnh tụ tuyệt đối của thời bấy giờ của một tổ chức noi theo cách ăn ở hành động theo lối người lạ, của Mạc Tư Khoa, của nhóm Trường Chinh, Trường An mới được du nhập mà mọi người khó có ý kiến phẩm bình vì quá mới mẻ. Từ quan Quan, rồi “Cụ Lớn” hay “Bác”, mặc dù mới ngoài ba mươi hay hơn một chút, danh oai trấn một vùng, quyền uy tối thượng muốn chém xử ai cũng được dù chỉ mới bị nghi ngờ hay làm báo cáo đối để khu trừ người có khả năng trở thành đối thủ. Quan, Cụ Lớn tự phong ngang trời, không thể có hay xuất thân từ một gia đình bình thường. Với chủ trương “vô gia đình” và để làm gương, Cụ Lớn chối từ cha mẹ, vợ con. Gốc tích “ông đồ xứ Nghệ” không giúp ngài có một tương lai sáng sủa, theo nghề văn lại càng khó cạnh tranh hơn, đối đời hay làm “cách

mạng” theo kiểu tư sản khối người cũng biết, chỉ có “cách mạng vô sản” đến như lãnh tụ cũng còn mù mờ, nào ai dám đặt vấn đề (Theo tài liệu lưu trữ tại Văn khố đảng Cộng Sản Liên Xô mới được tiết lộ). Đất của những quan cách mạng như thế thì không nên thăm viếng làm gì. Khái Hưng đưa ra lời nguyên “Từ nay đứa nào còn lên đây thăm.. thì chết như thế này». Quả thực Khái Hưng không thể nào đi ngược lại tình tự dân tộc để chấp nhận đường lối “làm cách mạng” của những người tự cho mình có độc quyền mặc áo đỏ. Trong khi đó ông lại trực tiếp cổ vũ cho phong trào cách mạng vì dân. Trước cộng sản đã có những tổ chức, phong trào Cách Mạng khác nhau. Cộng sản không thể dẫm chân lên lịch sử để tự xưng độc quyền Cách Mạng được. Bồng Giai Nhân đã đưa ra một hình ảnh trẻ trung đã biết làm cách mạng. Phải biết

ứng phó trong mọi hoàn cảnh. Coi việc đi nhà tù như vào chỗ tự do, giải thoát, ở ngoài là còn dính dáng với địa ngục, nhục nhã vì vẫn còn bị người ngoài thống trị. Ông đề cao “tội làm cách mạng chứ còn tội gì nữa” và người làm cách mạng dù chỉ là một thiếu nữ, một thanh niên cũng chiếm được “lòng sùng kính của toàn thể trại giam”... toàn thể dân chúng. Ông cũng biết chuẩn bị tâm thức cho những ai muốn theo tiếng gọi chân chính của núi sông: “Rồi đây, những lúc cách mệnh tha thiết gắt gao lên tiếng gọi, y sẽ cảm thấy lòng tự tin, lên đường xông pha trong gian khổ..” Nhưng làm cách mạng là một sứ mạng cao cả, cách mạng không thể dựa trên lòng thù hận vật vãnh được. Trong truyện Con Hổ, Khái Hưng đề cao tình thương đồng loại, biết lo sợ cho tính mệnh của người khác. “Lòng trắc ẩn, tình nhân đạo đến với y (nhân

vật bảy-hai) một cách tự nhiên...”, không luận lý, không cân nhắc, chỉ tìm cách cứu sống một con người, cho dù đó là con người theo lẽ thường tình rất xứng để bị thù hận. Điều này chắc chắn trái với chủ trương đường lối của đảng cộng sản. Một địa chủ (nạn nhân của sự phân loại phi lý), dù là thân nhân ruột thịt chứ chưa nói tới người dân xa lạ cũng phải bị triệt trừ! Chủ trương Tình thương của Khái Hưng được trải đến mọi người không phân biệt, đó cũng là điểm đảng cộng sản thấy có vấn đề nguy hại cho họ.

Không biết có phải vì thực thi chủ trương đem tình thương trong mọi tình huống để ứng xử, Khái Hưng đã gián tiếp tỏ lộ cho tổ chức đảng cộng sản biết rằng cho dù Tổng Bộ Việt Minh đã bố ráp những phần tử yêu nước khác với chủ trương của họ, chính ông đã sẵn sàng

hứng chịu mọi khó khăn về phía chính quyền thuộc địa khi ông đã bao che cho một phần tử cộng sản rất được nhiều người biết tiếng, ông C., “trưởng ban ám sát của cái đảng mà ông rất quen thuộc”, Khái Hưng có cả ảnh của nhân vật cộng sản khét tiếng này và mật thám Pháp còn biết rõ ông này đã trốn về ăn Tết với ông nữa kia. Nếu Khái Hưng không có được cái tình văn nghệ, tình “liên hiệp”, tình người yêu nước chắc hẳn ông này khó có đất dụng võ về sau. Tuy nhiên điều lý thú Khái Hưng muốn cho đảng cộng sản thấy nếp sống văn minh và trọng pháp khi mô tả “lão đại lý” tươi cười chào chủ nhà, hẳn đến khám xét với lời nhã nhặn đúng mức: “Tôi đến khám xét nhà ông vào giờ này là trái pháp luật”. Một lời tố giác mạnh mẽ rằng ngay cả tổ chức chính quyền thực dân cũng phải xử sự phải phép đúng luật pháp, không giống như

công an của Tổng Bộ Việt Minh muốn bắt ai và vào bất cứ lúc nào thì bắt. Cũng nhờ thế mà anh C... ung dung tiến quân tiếp! Khái Hưng cũng còn hé lộ cho biết tình hình báo chí lúc bấy giờ là ông «bắt đầu một chương trình khiêu khích» chế độ thực dân mới, ông viết báo đăng trên Annam Nouveau hay Trung Bắc Tân Văn. Ông thừa khả năng chơi trò chơi này vì hình như ông nghiền ngẫm rất kỹ “cái móng bồ của con La” trong thế giới văn của Alphonse Daudet, rất thường được áp dụng trong lễ lối cai trị của thực dân và cả trong phương cách đối xử của cộng sản đối với các phần tử ngoài đảng của họ. Khái Hưng cũng gián tiếp cho thấy dù gì một người Việt khác chính kiến với chính quyền thuộc địa cũng có thể gởi lời bất bình của mình trên báo thuộc địa hay thuộc quyền kiểm soát của nhà nước bản địa. Điều này rất giống với

sinh hoạt báo chí của Nguyễn Văn Trấn, trong cuốn Thư Gửi Mẹ Và Quốc Hội. Ông Trấn này biết trò đấu tranh này từ lâu vì dù gì dưới chính quyền thực dân người ta vẫn còn có thể ra báo, nhưng đành ngậm miệng hàng chục năm để đến mãi đây mới tỏ lời phản nản lên đảng mà ông gọi là Mẹ, đảng đẻ ra đời ông này dù không đẻ ra được thân xác (một mẩu chốt mà hình như ông Nguyễn Văn Chúc ở Texas quên hay chưa thấy khi cố phân giải nghĩa lý chữ Mẹ qua một đoạn lời nhạc do nhạc sĩ Phạm Duy mới sáng tác gần đây và được đưa vào Video Thúy Nga 40, băng video của hạt lúa đỏ). Dĩ nhiên là cái móng bồ của đảng cộng sản làm sao chịu thua móng bồ của la hay lừa được. Móng bồ ấy được Khải Hưng quảng diễn trong truyện ngắn mang tựa đề ngắn gọn “Nhưng”.

NHUNG chính là một bản cáo trạng phơi bày và lên án quan niệm giai cấp và đấu tranh bằng hận thù của phía cộng sản. Từ một hay nhiều bất bình nhỏ, Cộng Sản có thể nung nấu lên thành hận thù tới cả giai cấp và xã hội mà họ cho gọi là trường giả phong kiến bóc lột. Để đánh đổ mọi tầng lớp khác người ta cũng chẳng cần đến lý thuyết xã hội nào cả. Cứ tuyên truyền nói xấu có phương pháp và nếu cần bịa đặt thêm cũng chẳng sao. Chao ơi, người ta đang cố dựng lên một chủ thuyết ưu việt và siêu việt không ai có quyền đứng trên bác và đảng - nói như thế chẳng khác nào Khái Hưng vạch trần tố giác người ta chỉ là một phường dối trá. Chưa hết, Khái Hưng còn cảnh cáo cộng sản rằng tình thương cuối cùng sẽ thắng tất cả và ông cũng tiên đoán,

nhân vật Sinh, một phản ảnh của đảng cộng sản, tự kết liễu đời mình, nhân vật Sinh chết vì biết xấu hổ và cảm thấy bất xứng, còn đảng cộng sản, chỉ thấy lẻ tẻ phản tỉnh khi mất quyền lợi hoặc bị cho về vườn và có lẽ toàn dân Việt phải chia nhau kiên nhẫn đợi các ông lãnh tụ đảng cộng sản về vườn mới lần lượt phản tỉnh hoặc đổi mới, chưa chừng có ông đảng hân hoan đề nghị đổi mới thành mới đổi và tên đảng cộng sản thành sản cộng vì họ chẳng biết gì ngoài việc sửa chữ đã có sẵn và bắt toàn dân phải mang ơn các ông thêm nhiều ngày nữa!

Nhưng rồi cái đỉnh của luận thuyết của Khái Hưng cũng phải lộ diện, không thể nể nang mà che giấu mãi. Phải, đó là *Câu Chuyện Văn Chương*, một vở kịch một hồi của ông.

Làm sao có thể có hai hồi được, một khi hồi đầu xuất hiện thì guồng máy truy bức bắt đầu khép chặt. Khái Hưng làm được gì trong hoàn cảnh ấy, một hoàn cảnh khắc nghiệt chỉ có hơn và không kém thời kỳ cộng sản bắt đầu thiết lập hệ thống toàn trị lên cả nước sau 1975. Tuy nhiên chỉ một hồi kịch này thôi cũng đủ để thấy được lòng người nói chung không đứng ở phía cộng. Một lão niên, người biết nhiều về thời kỳ này cho biết nhân vật Khanh là Khánh, là Khánh Giu, chính là Khái Hưng; còn Quang? Chính là Đặng Thái Mai của cộng sản Hà Nội. Một nghệ sĩ, một nhà văn, nhà báo như Khái Hưng bấy giờ chỉ còn thú chơi bất cứ gì cũng một mình. Chỉ còn biết đánh cờ và tìm ô chữ. Khái Hưng bày tỏ quan điểm: Trước kia vui vì viết văn nay vui vì không viết văn. Một bày tỏ tưởng như đối lòng đối người vì sinh mệnh của một

nhà văn là viết văn. Nhà văn sống trong lúc viết văn, ngưng viết nhà văn không còn là gì cả... để khác người. Quang, tượng trưng cho guồng máy cộng sản, xuất hiện trước mặt nhà văn, nhưng vẫn muốn đứng trên nhà văn, anh ta “thuyết minh”: “Ngày nay ta đương ở vào thời kỳ kiến thiết quốc gia (một chữ mà cộng sản và thân cộng dị ứng cả khi nghe thấy) ai ai cũng phải làm việc tận kỳ lực!”. Quang còn đi quá đà để trách móc Khải Hưng: “Anh dám coi thường cái nhiệm vụ thiêng liêng của anh”.

Thật sự thì Khải Hưng đâu có dám coi thường những chuyện, những trách vụ có tầm vóc như thế. Ông chỉ có ý kiến khác về thứ loại và bản chất các công việc, nhiệm vụ. Thế nào là kiến thiết, thế nào là tác hại.

Đang lúc ưu tư về nhiệm vụ của mình, Khái Hưng đã bị đảng, qua nhân vật Quang chỉ trích đủ điều, bắt bẻ đủ lỗi. Người ta buộc tội ông về tội khoanh tay đứng và còn đứng mà chẳng thèm nhìn nữa. Làng văn đã có một dân số nhà văn trở nên nhẹ dạ và khinh bạc hơi đông rồi đó. Mang tiếng là nhà văn thế mà trước một cuộc đổi đời như Cách mạng mùa Thu, các ông ấy đã hoang mang, tiêu tán chí hoạt động. Trước những cáo buộc xu thời này, Khái Hưng “tĩnh rớt” đối đáp là bộ các anh cộng sản không hoang mang chắc, hơn nữa những người như Quang, theo lời Khái Hưng, chỉ “một hai” vài bước là đi thẳng hàng, đồng nhịp ngay với “dây» người siêu việt, ngoài ra những thứ người có tài bắt chước siêu việt ấy có khả năng biến quan niệm cũ thành quan niệm mới thay bộ áo mỏng bằng bộ áo dày. Ông khẳng quyết “có khó gì đâu”.

Cả hai phía bắt đầu vấy mực lên. Quang hay Đặng Thái Mai cho rằng và thừa biết rằng Khái Hưng mĩa mai ông ta. Nhưng cũng công nhận có lắm kẻ xu thời a dua trong cách mạng, ai khác kia còn Mai, bạn của Khái Hưng thì không đâu nhé, cả một quá trình suy nghĩ đắn đo lâu dài như ai. Đặng Thái Mai còn ra vẻ kẻ cả chê Khái Hưng cố suy nghĩ tìm tòi mãi mà không thấy lối ra.

Đến đây thì buộc lòng ranh giới phải được vạch ra giữa hai người có học, có chữ, có lý tưởng hay đang suy tư về đường lối phải theo để đạt được lý tưởng. Người quen biết của Khái Hưng đã có sẵn quan điểm và thái độ cũng như hướng hành động theo sự dẫn dắt của đệ tam Quốc tế, của vô sản thế giới. Khái Hưng bằng một xác quyết biểu trưng cho tầng lớp thanh niên đương thời; ông thú nhận có

do dự, có nhút nhát, nhưng là thứ do dự nhút nhát có điều kiện. Khái Hưng cho rằng biết ông và đông đảo thanh niên, trí thức, văn nghệ sĩ thế hệ ông không, không khi nào gia nhập hàng ngũ vô sản ngay trang kia. Tiềm thể ông công bố lập trường văn nghệ của ông và những phần tử biết ưu tư về thời thế như ông: «Xưa nay mình chỉ viết cho mình, chỉ viết để thỏa mãn lòng muốn viết...». Ông từ chối cộng tác với tầng lớp tự cho là thành phần tiên phong của phong trào cách mạng mới đổ xuống như mưa từ trời cho nhân loại. Ông không cộng tác, không viết cho loại cách mạng mà ông thấy trước không tốt lẫn không hợp cho con người, bất cứ ở đâu, hướng hồ ngay tại đất nước này. Ông và thế hệ ông vẫn chờ đợi, kiên nhẫn chờ đợi, dù chưa biết là cái gì, nhưng chắc chắn là cái mới mẻ, lạ lùng và đẹp nữa.

Qua Quang, người đọc được chứng kiến thái độ báo bão đỏ sắp xảy tới cho tầng lớp có học, dù nhà có nghèo cỡ nào, xem chừng bị liệt vào tầng lớp tiểu tư sản hết, trừ Karl Marx, Engels. Quang đưa ra khẳng quyết anh ta rất ghét sách quý. Sách vở có tội tình gì mà tầng lớp muốn độc quyền. Cách mạng thù lắm thế. Họ có mâu thuẫn ở chỗ này không, chắc chắn là có rồi. Chỉ nên đọc thông cáo in thành sách! Khái Hưng không quên đánh vào ngay chủ trương được tập thể đỏ cao rao tức đề cương văn hóa mới cho xã hội mới. Theo “sách vở” đỏ, văn chương dưới chủ trương này không khỏi mang 3 tính chất đại chúng, dân tộc và khoa học, là những sản phẩm trí tuệ hay tuyên truyền nghe rất kêu nhưng không mấy ai hình dung đúng đắn ra và cũng chẳng thêm bảo vệ, như bảo vệ luận án để cầm được tấm bằng cấp đầy tính ảo. Khái Hưng xỏ

xiên nhẹ nhàng khi đặt vào môi Quang thú nhận có tin lẫn không tin vào 3 tính chất vĩ đại này. Bởi vì, “nếu cứ câu nệ với ba điều kiện dân tộc hóa, khoa học hóa, đại chúng hóa thì rồi có khi văn chương sẽ không là văn chương nữa...”. Với chủ trương của đảng cộng sản, văn chương chỉ còn là những thí dụ để tuyên truyền dẫn giải cho đảng. Từ đấy phải gọi văn chương dưới chế độ cộng sản là nền văn chương thí dụ, thí dụ này lại kéo qua thí dụ khác. Phải chăng những nhận định này đã đi trước mở đường cho những phê bình chỉ trích của nhóm Nhân Văn về lãnh đạo văn nghệ của đảng cộng sản về sau: người ta chỉ còn sản xuất hoa vạn thọ hàng loạt, tức hoa xu nịnh, một loài hoa không hề có trong tự điển của ngành nhu thảo học! Ông đã thẳng thắn chê hiện tượng một nhà cách mạng toan tính dạy dỗ về 3 cái hóa này, những cái

hóa tính ra chỉ là sản phẩm tuyên truyền ngẫu hứng, những khuyên bảo thúc dục vì nhiệt tình muốn nói, muốn chế điều mới lạ để mê hoặc «chứ vị tất đó là kết quả của suy xét và tin tưởng», một nhận xét và cách dùng chữ trái ngược với châm ngôn «phải tuyệt đối tin tưởng vào cách mạng» khiến các nhà cách mạng vĩ đại rất khó chịu.

Lỡ khó chịu cho khó chịu luôn, Khái Hưng đánh giá từng điểm “hóa” của “thứ văn chương cộng sản” này. Ông xác nhận chính tính vị kỷ của nhà văn mà nhân loại hưởng nhờ, vì những gì nhà văn viết ra, nhà văn đã cùng chia cho mẫu số chung tính nhân bản, sâu kín, buồn vui, hạnh phúc khổ đau, ganh ghét đố kỵ, uất ức lẫn hy vọng. Tính đại chúng, nếu muốn phân giải tính đại chúng của văn chương. Làm gì có thứ “văn chương

thẳng như ruột ngựa” để gọi là đại chúng hóa. Khái Hưng tỏ ra phản bác tính khoa học của văn chương, tính này là tính phịa của các quan văn nghệ đồ. Khoa học đây nếu có chỉ giản dị là kỹ thuật sáng tác. Khái Hưng quả quyết điều này “có chi lạ” đâu mà viết thành kinh như kinh thánh kinh điển. Có thể cha đẻ của 3 tính lạ này nhất là tính khoa học, là người đầy óc mẫn cán thấy đảng cộng sản từ Liên Xô xác quyết chủ nghĩa cộng sản là một chủ nghĩa khoa học nên méo mó nặn tượng văn chương cho hiện thực. Quang hay đảng cộng sản nói văn chương phải hợp khoa học và đưa ra thí dụ khá ngộ nghĩnh “văn chương không thể tả một vật nặng rơi lên trời được chẳng hạn”. Luận thuyết về văn chương như thế mà không làm cho Khái Hưng phì cười kể cũng lạ. Vì ông điềm tĩnh phân giải tiếp: “Tính khoa học cấm không được mô tả ma

quỷ, hồ, tinh?” Ông cười làm sao được nếu người ta hiểu ông ám chỉ hồ là ai cả nước đều biết thì, thay vì tìm cách hành hình, đảng cộng sản sẽ bắt ông sống tới chết để viết kiểm thảo.

Khái Hưng còn mai mỉa chủ trương dân tộc hóa văn chương theo nghĩa cộng sản. Nhân vật phải là “người” trước khi mang quốc tịch. Ông buột miệng bày tỏ tức giận: đảng “định đặt luật lệ khuôn mẫu cho nhà văn?” Đảng “định trói chúng tôi lại”. Về sau nhóm Nhân Văn cũng đặt vấn đề lãnh đạo văn nghệ của đảng. Hèn gì mà mãi cho tới thời đại cộng sản tân tiến, Nguyễn Văn Linh mới chịu cởi trói cho giới văn nghệ, nhưng phải dưới sự giám sát canh chừng của Trần Bạch Đằng, Chế Lan Viên, Hà Xuân Trường v.v...

Từ rất lâu Khái Hưng đã báo bão trong làng văn nghệ. Khái Hưng cho biết “hóa” của người ta muôn hình vạn trạng, trăm màu nghìn sắc của con người sống giữa vạn vật. Đến đây Quang hay đảng cười một cách thâm độc: “Bạn tôi (!) hôm nay mới thực thổ lộ can trường. Mà như thế bạn càng có tội với sự kiến thiết quốc gia” (thời đó cộng sản chưa bỏ chữ quốc gia mà dùng chữ dân tộc hay nhà nước như những hồi gần đây, sự thực bây giờ họ bắt đầu dùng lại chữ quốc gia ở những chỗ cần nghiêm chỉnh, trang trọng; nhấn mạnh điểm này ở đây, vì ở hải ngoại này, một số người rất hăng say tranh đấu cho quốc gia dân tộc lại có vẻ như ngại dùng từ ngữ quốc gia. có lúc tìm cách tránh né đi và dùng chữ dân tộc thay vào... cho giống... với ai?).

Quang thay mặt đảng mới lên án nhưng vờ chúc: “Anh chưa chết được”. Với vở kịch một hồi này, như một tuyên ngôn văn chương chính trị, Khái Hưng đã biết con đường ông sẽ phải trải qua. Mặc dù biết mình phải làm gì trong công cuộc chống đế quốc thực dân Pháp, Khái Hưng vẫn khai triển xa hơn nữa quan niệm nhân đạo và yêu nước một cách đúng đắn để có thể tập trung tất cả sức lực của Nước vào công cuộc chống ngoại xâm và thống trị.

Bi kịch *Dưới Ánh Trăng*, Khái Hưng dàn dựng sân khấu tình người cho hai nhân vật tượng trưng cho Quốc và Cộng, một quốc dân quân và một vệ quốc quân, Khoa và Thúc, không đối đầu mà chỉ để lo cho nhau vào những phút giây cuối của cuộc đời. Sau một trận đối đầu dữ dội bằng súng đạn, anh vệ quốc bị

thương nặng, anh quốc dân bị kiệt sức vì bệnh. Anh quốc dân cố cứu giúp anh vệ quốc, cho uống nước và băng bó vết thương. Anh quốc dân làm thế chỉ vì anh Việt Minh bị thương, giản dị chỉ có thế. Điều này ban đầu làm anh Việt Minh ngỡ. Thêm một điều bất ngờ đối với anh này là anh quốc dân chẳng nề hà sinh mạng của mình, cố tìm xuống suối kín nước cho anh vệ quốc uống, “vì nó bắn chết... sáng trắng tỏ lắm”. Trong chiến tranh Quốc Cộng, “chết là một sự may mắn, chết để khỏi phải giết người đồng chủng”. Khái Hưng chỉ trích thái độ kiêu căng của phía cộng bao giờ cũng phê phán phía này “đi nhầm đường”. Khái Hưng thuyết phục mọi giới: “phải nói chúng ta đi nhầm đường mới đúng... say sưa với chủ nghĩa viễn vông, cái lý tưởng mơ hồ, chúng ta quên rằng rằng chúng ta là anh em trong một nhà”.

Vì là thời kỳ tranh tối tranh sáng, nào ai quen thuộc với chữ với nghĩa, với chủ nghĩa, thuyết lý.

Hai chữ cách mạng đâm ra rất hấp dẫn đối với tuổi thanh niên. Cách cái mạng, đổi cái đời. Mọi người đều nghe có cái mới, nhưng làm sao biết cái mới ra sao, phát xuất từ đâu và dẫn đến đâu. Chống Pháp đã đành là tâm tình chung của người dân bị trị, chống quan lại phong kiến, bọn giàu có bóc lột vô lương tâm lại rất gần gũi vì hầu như người nào cũng biết tới chuyện nghĩa hiệp của nhóm anh hùng lục lâm Lương Sơn Bạc, cho nên theo đâu cũng được miễn đâu có những chủ trương như thế. Khoa hay Khái Hưng cũng thế «vào đảng chỉ mong hy sinh tính mạng cho Tổ quốc». Nhưng thay vì đánh kẻ thù chung, đảng cộng sản

chủ trương tiêu diệt những nhóm phái chống Pháp khác với họ. Khái Hưng cực lực phản kháng sự chém giết lẫn nhau. Ông nói với cả hai phía: “chúng ta đã để họ dắt đi như dắt một đàn bò ra lò sát sinh” và “vì đại đột ngu ngốc nghe những lời tuyên truyền xảo trá... bao lực lượng chống ngoại xâm chúng ta đem va đập vào nhau cho tan nát ra như cám..”.

Khái Hưng hô hào hòa hợp nhiệt tình cứu Nước chung vào chỗ phục vụ Tổ Quốc đang lâm nguy, không cần nói đến đảng phái nữa. Cái chỗ hô hào thống hợp hòa giải này, theo một số phân tích về chiến tranh Quốc Cộng vừa qua, khác với những hô hào chống chiến tranh, lên án đạn bom, thịt da nát tan, chết cong chết queo, nổi da xáo thịt giữa hình ảnh cùng đàn bò. Khái Hưng đã từng đồng ý với nhận xét của tuổi trẻ bấy giờ, “đương

lúc quốc gia hữu sự mà còn cấp sách đi học thì cũng sốt ruột”. Cái sốt ruột thời Khải Hưng khác với cái sốt ruột của thanh niên sinh viên học sinh xuống đường thời Cộng Hòa ở miền Nam. Người ta xuống đường không do sốt ruột vì đất nước mà sốt ruột sao cho nắm được chính quyền, người ta lên tiếng “Hoa Sen Trong Biển Lửa” không phải để cứu đạo cứu đời nhưng để âm mưu tiêu diệt người yêu nước chóng thành tựu. Những luận điểm của Khải Hưng đã đi trước thời cuộc rất lâu, thế nhưng mấy ai luận ngấm để đưa vào thực hành. Nếu chỉ có mục đích cứu quốc thì Việt Minh hay Việt Quốc đã sao. Hãy để trẻ con lớn lên trong tự do, nhân từ khoan thứ của cha anh, nhất là tự do tín ngưỡng và tự do tư tưởng. Trong tinh thần khoan hòa, rất cấp tiến như chữ bây giờ đang được dùng rộng rãi, Khải Hưng chấp nhận để trẻ con

Việt Quốc hát Tiến Quân Ca, thì trẻ con mà! Khái Hưng cũng nhắc nhở cho người cộng sản biết qua hình ảnh Khoa của Việt Quốc nhất định phải lấy nước cho Thúc, Vệ Quốc: Con người, người dân phải có tổ quốc, phải có nguồn gốc không phải phục vụ cho một hình ảnh hạnh phúc mù mờ, một thiên đường đầy bánh vẽ. Chỉ có Nước mới đem lại sinh tồn cho quốc dân.

Tự tin trong nghĩa đồng bào, Khái Hưng đưa ra hình ảnh hòa hợp đầy tình người, anh Việt Quốc sang máu mình cho anh Vệ Quốc và sẽ không có chuyện máu Việt Minh và Việt Quốc đánh lộn trong tim ai cả, vì tất cả hai phía đều là máu Việt Nam. Khái Hưng tếu tiếp: có sợ chẳng là sang vi trùng sốt rét cho nhau mà thôi. Ở đây có một điều không bao giờ Khái Hưng có thể ngờ tới: Là

dù cho trải hết tình thương cho người cộng sản, tổ chức của họ không bao giờ biết dung hợp những con người lại với nhau, họ chỉ biết sử dụng mọi đóng góp để đạt cho được mục tiêu của đảng là chiếm đoạt chính quyền để cưỡng trị chơi chữ cũng chẳng biết làm gì hơn là mò mẫm cách tỏ quyền uy với một mớ kiến thức hỗn độn mù mờ về một “thiên đường mù” như nhà văn Dương Thu Hương của họ viết về sau này. Họ phải chiến thắng bằng bất cứ giá nào trừ giá sinh mạng và mồ hôi của tầng lớp lãnh đạo của họ. Khái Hưng tiếp tục vẽ vờ lên một cảnh chung sống hiền hòa trong tình tôn trọng lẫn nhau giữa những người chỉ biết ưu tư về việc Nước. Khoa và Thức còn dự định chung nhau khai thác một đồn điền để sinh sống sau cảnh nước nhà độc lập. Thật là một bức tra-

nh tuyệt mỹ đầy tình người. Khái Hưng bộc lộ hết ý hết tình: “làm cách mệnh là chúng ta quả quyết đi đón lấy cái chết”, lỡ có chết thì cũng “tự an ủi trước khi nhắm mắt rằng ta đã đến mục đích, cái mục đích hiến thân cho Tổ Quốc”. Cộng sản có biết nhường nhịn như thế không? Với lòng tin vào tình tự dân tộc, Khái Hưng cố gắng cảm hóa họ bằng những hình ảnh dưới trăng nhưng không kém chất cụ thể qua những đối đáp của Khoa và Thúc, nhưng kết quả bi thương tiếp tục đến cho chính bản thân Khái Hưng sau đó và cho những thế hệ tiếp nối, cho cả nước để đến bây giờ, sau khi men chiến thắng đã nhạt mùi, cộng sản ở đâu cũng đều nói tới đổi mới và gom hết sức tài lực quốc dân lại cho họ làm những thí nghiệm cai trị nông cuồng khác, những nông cuồng vẫn đội lốt khoa học và

trấn áp. Không phải Khái Hưng không biết điều đó. Vì sau đó Khái Hưng tạo cơ hội cho anh chiến sĩ Vệ Quốc gần tử thương đang kể về những chiến tích lẫy lừng đổi mạng với địch của những chiến sĩ cách mệnh ở tốt trong Nam anh từng được nghe kể và ấp ủ những hình ảnh ấy mãi, tự biết là mình đang mơ. Ngoài ra Khái Hưng còn bài bác chủ trương duy vật của cộng sản với quả quyết rằng sau cuộc sống bằng sinh lý này một linh hồn hiện hữu và linh hồn vẫn tồn tại sau cuộc sống thế trần này. Thật khó chứng minh và cũng khó bài bác, thế thì tin vẫn là hơn. Cái đẹp trong màn kịch này là hai con người, Khoa và Thức, sau một trận kịch chiến biết lo lắng cho nhau, mặc dù họ thừa biết họ có thể là nạn nhân của cả hai làn đạn. Kết quả đã như họ dự đoán: sáng ra thì sẽ không có cách nào thoát

được. Khoa và Thúc gặp nhau trong cũi chết. Vừa khi ráo mực in tập truyện này, Khái Hưng cũng đã theo chân các nhân vật đầy tính người như ông mong muốn thấy.

Cũng có thể đi đến một nhận định rằng phía tình người, phía các tổ chức không cộng sản kể cả một số nhóm phái cộng sản đệ tử đã là nạn nhân của chủ trương ôn hòa của họ, vì cộng sản như thường được biết dưới danh xưng này, đã không từ bỏ một cơ hội, một phương tiện nào để đoạt được chiến thắng, nắm được quyền lực. Nhưng liệu chiến thắng này có là chiến thắng cuối cùng. Như Khái Hưng đã từng quả quyết, chắc chắn là không. Ông đã từng viết chỉ có “ái tình” hay tình thương sẽ dẫn tới một xã hội tốt đẹp hơn, chỉ có lòng yêu thương thật sự mới hóa giải bao khổ lụy do chính đề Việt

Nam gây ra cho nòi giống Việt. Cũng chỉ có ở phần đất tự do, xưa cũng như nay, nguyên văn luận thuyết của Khái Hưng mới được tự do xuất bản và phổ biến, nhất là kịch bản *Dưới Ánh Trăng*, với nội dung chống chiến tranh và cổ võ xóa bỏ hận thù để phục vụ Nước, bất cứ một nhà cầm quyền độc tài sắt máu nào cũng khó mà không để mắt tới.

Để phát triển tự do dân chủ, Khái Hưng đã có một viễn kiến đúng đắn về tự do thông tin hoặc đề nghị mọi người nên để tâm thấu thập một số thông tin khác ngoài nền thông tin «chính thống» thường do một hay các trung tâm quyền lực tạo ra. Trong truyện Tiếng Người Xa, Khái Hưng đã đặt cả giả thuyết nếu cần có thông tin cho những quyết định trong đời nhất là những hành động có liên hệ tới chính trị và tồn vong của đất Nước,

có khi phải nghe và thấu thập tin tức từ xa thí dụ như từ đài phát thanh Cựu Kim Sơn, tức San Francisco của Hoa Kỳ. Trong đề nghị này, Khái Hưng, ngoài chuyện vỗ vỗ cho việc thấu thập tin tức từ nhiều phía, Khái Hưng còn nhắm chừng nhắc nhở những phần tử đang hoạt động cho chính nghĩa của đất nước, phải biết phối kiểm tin và không nên để “nhà nước” hay chính phủ hay một lực lượng chính trị độc tôn nào nắm độc quyền liên lạc với các nước bè bạn năm châu, ẩn ý ông còn cho biết không nên để bộ tham mưu của chính phủ liên hiệp do Việt Minh nắm ưu quyền độc quyền liên lạc với thế giới bên ngoài nhất là Hoa Kỳ, mặc dù vào thời bấy giờ không dễ gì ai cũng có phương tiện hiện đại để thu nhận và diễn giải tin tức. Nhân vật Thanh, người phải trốn đi khỏi xứ vì quyền lực thực dân truy nã, một “chính trị phạm” trong thời

nhieu nhường đã trở thành một nguồn cung cấp tin tức khả tín, một năng lượng nuôi dưỡng “lòng tin thêm vững chắc” cho trong nước. Dĩ nhiên nhắc nhở này của Khái Hưng không khỏi làm cho phía cộng sản do Hồ Chí Minh lãnh đạo hài lòng, một phía đã có kế ước phục vụ dài hạn cho Quốc Tế.

Để nhận diện những nhân vật then chốt trong «phong trào mới», núp dưới chiêu bài chống thực dân xâm lược, Khái Hưng đã mô tả dạng hình trong truyện *Người Anh Hùng*. Ba nhân vật chính cùng ăn cùng ở... tức “tam cùng” trong một ngôi nhà cổ quái, xây ở hướng Bắc, tức Việt Bắc. Nhà ở của người lương thiện (?) điểm thêm một cái “lô cốt», tức chơi bài vừa độc tài vừa thỏa hiệp với Tây. «Cửa sổ cuốn cao, cái cao cái thấp không

theo hàng», sao lại có bóng dáng như ngôi nhà sàn nổi tiếng mà ai cũng biết là của ai. Nhà lại «chẳng ra Tây, chẳng ra Tàu cũng chẳng ra Việt Nam»; ông cũng chê lối tổ chức của chủ ngôi nhà sàn lãnh đạo, không giống vào đâu vì kiểu Liên Xô hay Nga chẳng ai rành, vả lại Nga hồi đó vẫn bị các nước hùng cường khác cho là lạc hậu. Khái Hưng khẳng định ngôi nhà hay công trình sự nghiệp của cả ba đều thuộc bọn người loạn óc. Kiến trúc sư không bằng có khác gì ông giáo dạy sử, nửa thầy nửa thợ, là một người điên hay là một người phi thường, Khái Hưng chưa dám xác định công khai, nhưng câu hỏi ông đặt ra có vẻ như công nhận nét vẽ thứ nhất. Về người có dáng vẽ đàn anh, Khái Hưng ngấm tố giác như chính là một ông Trần Dân Tiên nào đó đã viết sách về lãnh tụ từ xa về nước. Ông Tiên này đã «ngoài 30 mươi», «trán cao

rộng, hai con mắt sắc», «bộ ria cụp», «bộ râu thưa, dài, màu hung hung»; «tóc cắt ngắn nhưng đầu chỉ cao ở phía gáy, còn tóc mai để nguyên vẹn, khiến đứng đằng trước mặt mà ngấm y, ai cũng tưởng y búi tóc», «không nghĩ tới sự trang sức» và «Tiên có mấy khi rời cái phòng»... Gian phòng thí nghiệm, tức chính trị bộ, thì không một ai được bước vào. Ông lãnh tụ Tiên có đúng là một nhà nho bác học, nhà nho khoa học, ý tưởng này làm Khải Hưng tức cười và ông chẳng tin được như thế. Khải Hưng chê ông giáo làng bỏ dạy đi làm quân sự, “tưởng việc binh cũng như việc tìm cây lạ”, “tưởng đâm chết cướp cũng dễ như chiết cành, chắp cây”. Về sau chỉ cần xem binh thư Tôn Tử của Tàu mà trở nên tướng lớn, bất ngờ đánh thắng một lũ cướp mà trở nên người Anh Hùng và còn sáng tác ra hình thức chiến tranh hiện đại là du kích

chiến! Phải hăng hái kháng chiến với bọn cướp bằng gạch, bằng gậy, bằng bất kỳ thứ khí giới gì vớ được, binh pháp này cũng không khác với chủ trương trường kỳ kháng chiến của Việt Minh. Rồi ông “giáo kỹ sư” kia cũng trời đãi thẳng dễ dàng bọn cướp với chiến thuật du kích vừa sáng tạo trong thời gian người khác lo chiến đấu. Tôn Vũ và Người Anh Hùng từ đó đã trở thành huyền thoại. Tôn Vũ có khác gì tướng họ Võ về sau khi nhà nước chế ra phẩm hàm. Trong khi người người tôn xưng người anh hùng, Khái Hưng lại hạ bút: “mọi người phá lên cười”. Không lẽ Khái Hưng ở trong bộ tham mưu binh lực Trung Hoa, ông biết trước các thành quả chiến công của Võ tướng là được người ta đánh giùm.

Tài nói mĩa của Khái Hưng còn sắc bén hơn nữa trong truyện *Khói Hương*. Ông lấy chuyện “đi cỏ” của tù nhân để luận về chuyện Đi Làm Cách Mạng. Làm cách mạng như của cánh Việt Minh là công việc của những tù nhân chung thân bán linh hồn cho đảng. Khái Hưng sợ người đời chưa hiểu hay hiểu lầm thâm ý của ông nên ông cho tiếp những câu đối thoại: “Phải đi xa thế này mới cắt được cho trâu ăn?”; “Việc chính có là việc cắt cỏ đâu”. Làm cách mạng cần phải đi xa thế ư, qua Pháp, Anh, Mỹ, Nga, Trung Hoa, Thái Lan; việc chính có làm cách mạng đâu. Chén say rồi ngủ. Câu khẳng định này làm mất lòng người quốc tế không ít. Đó là chưa nói tới câu nhân vật Linh, Nhất Linh chứ còn ai khác, Khanh và Linh, Khánh Giư và Tường Tam, “đến một nơi vừa có bọn cướp đi qua. Chúng vét sạch của cải và nhân dân bỏ trốn hết”

hoặc “chúng tôi không có cướp bao giờ”, cộng sản chẳng bao giờ không nói thế! Khái Hưng còn nâng rồi “hạ cấp” nơi tụ tập hàng ngày của cánh cách mạng đỏ: “bức sàn ghép toàn bằng gỗ quý”, “ấy từ ngày ông ta ra làm lý trưởng đấy”. Lý trưởng hay chủ tịch? Khái Hưng làm ra vẻ chưa bao giờ biết hoạt động của phe nhóm này: “Thì ra bác bếp cũng hương khói phụng thờ thần Phù Dung đấy à?”. Thì cũng na ná như phụng thờ một chủ nghĩa mê hoặc người như thuốc phiện. Và rồi người ta không từ đến việc tiêu phí sinh lực của tổ quốc, gia sản của dân tộc ví như việc dùng toàn dầu cúng tổ tiên cho việc cúng ả phù dung. Ngoài ra, Khái Hưng còn vạch trần sự xảo trá của phe cánh này khi chủ trương ban đầu hoạt động chính yếu ở những vùng nông thôn quê mùa, các vùng thượng du của những người dân chất phác: “Phải mắng

cho lão hàng dầu mới được. Nó lại cậy nó là người Kinh nó đánh lừa dân Mường à”. Chuyện lừa lọc này còn được nâng cấp khi, để tranh thủ nhân tâm, mê hoặc cả phụ nữ địa phương. Dầu giả, dầu hôi tanh làm sao cho hữu hiệu được, “phải vất xuống suối cho chảy đi mất tích” thì các Ngài mới về, phải bỏ cái “mác” đỏ và về sau còn phải giải tán cái đảng Đông Dương kia đi thì mới hy vọng dụ dỗ người tham gia, các chính phủ trên trường quốc tế mới giao dịch thăm hỏi.

Khái Hưng cảnh cáo, “con ma thuốc phiện”, con chồn chủ nghĩa “thì nó thương gì mình” và “không vâng theo mệnh lệnh của nó thì nó bóp chết thật đấy”. “Con ma nó cao lệnh khênh”, “mắt nó sâu như hai cái hang, răng nó nhe ra”, những nét vẽ phác chân dung một chính trị gia, không, một tay điệp báo tâm cỡ quốc tế chủ trương

dùng công nhân để cướp chính quyền. Vẽ như thế thì ôi chết đúng “bác” rồi còn gì. Con ma này chuyên lấy dầu cúng tổ tiên, lấy chất dân tộc vào mục tiêu phục vụ đảng. Con ma rất rành phương pháp khùng bố: “Mày sợ ông vải mày hơn sợ tao à? Mày mà để lửa thờ tao tắt lụi, thì tao bóp cổ, tao vật chết tươi bây giờ”. Hù dọa trong văn chương, trong tiểu thuyết, nhưng là chủ trương, đường lối trong thực tế hành động. Không khí khùng bố thời trước thật khắc nghiệt. Chủ nghĩa cộng sản hay thuốc phiện hay dầu hôi tanh là những thứ mà những người có chân tình với tổ quốc nên lánh xa. Vì khi đã lỡ lân la gần thứ lý thuyết thực hành đầy ma thuật chữ nghĩa này, những người lỡ đem yếu tố dân tộc, tình yêu nước tiêu phí vào các hành động «dấy loạn có tính toán trước», người yêu nước cô đơn, hay đảng phái chính trị quốc

gia yếu phương tiện có khi còn phải tự an ủi bằng hy vọng giả «Thế mà mình cứ lo sợ vẩn vơ. Cứ dùng rồi mai kia ra phố mua bù vào, đã sao». Có «mai kia» không, «phố» nào và lấy gì «mua» vào, ai bán ai cho đây, đó là những câu hỏi to tướng đặt ra cho những tình thế đòi hỏi tập trung sức lực cả nước, những thế liên hiệp rất thuận hợp trên lý luận. Cứ tiêu phí hết nhiệt tình dân tộc rồi trắng tay; còn cộng sản ư? Cả một hậu phương lớn, cha Nga, mẹ Tàu và anh em bè bạn năm châu tiếp tế. Con ma không đi một mình, vì “một lát sau đến gần một chục con ma hiện về nắm tay nhau mà nhảy chung quanh cái bàn đèn mà hát những bài ca thuốc phiện...”. Đúng là hình ảnh của những tập hợp của cộng sản, tụ tập, ôm nhau hôn thắm thiết, hay múa ca và hát bài quốc tế. Người lơ lẩn la gần sinh hoạt của đảng quốc tế tiên phong này

tiêu phí hết sinh lực, tài sản, tâm linh của mình và của đồng đội, rồi sau đó còn phải bòn rút của nhà, của lán giềng, của nhân dân nữa. Hình ảnh này được Khái Hưng đặc chế trong chân dung bà vợ phải tất tả đi sắm chai dầu khác. Sinh hoạt của dân sinh đã bị điều hướng vào một phương khác với sinh hoạt bình nhật đúng đắn. Ở cấp vĩ mô, theo kiểu lý thuyết kinh tế Cộng, tài sản quốc gia đã bị hoang phí vào chuyện áp đặt lý thuyết viển vông nhưng có sức tác hại khủng khiếp. Từ lâu trước Khái Hưng đã thấy và đã có kết luận, nhưng phải đợi cho tới ngày nay, một số tác giả cộng sản mới “nhỏ són” một ít lời phản tỉnh, chỉ trích đảng, nhưng rất ít chất sám hối. Lấy dầu cúng tổ tiên, lấy tài sản của quốc dân, di sản của tiền nhân, lấy sức dân, sức nước để phục vụ một chủ thuyết ngoại lai, một tổ chức tội ác có tổ chức chặt chẽ, làm

sao mà tổ tiên, tiền nhân về chứng giám được. Làm gì thì làm các Ngài không về đâu, nếu còn bám vào thuốc phiện cộng sản chủ nghĩa mãi. Cộng sản dùng khói hương dân tộc tổ tiên anh hùng để lừa bịp toàn dân phục vụ người ngoài, thân thích của họ là các đồng chí xa xôi, thánh nhân của họ là các tay phá phách chuyên nghiệp.

Vì thế Khái Hưng tiên đoán rằng công trình của những người cộng sản, nếu phải nói được như thế, cũng chỉ là công dã tràng, là số mệnh của những người điên chuyên đi phá hoại và cuối cùng, vì không phải là thành phần yêu dân yêu nước thật, chuyện làm của họ chỉ như hương như khói bay vào khoảng không.

Qua những phân tích này, Khái Hưng, với tư cách một nhà văn, đã trực tiếp thách thức một chế độ, chủ trương và cho tranh cãi rộng rãi về cứu cánh của nghệ thuật, nghệ thuật phải phục vụ nhân sinh. Dĩ nhiên người cộng sản không nhắm tới chân lý nghệ thuật vị nghệ thuật hay nghệ thuật vị nhân sinh, vì cộng sản chỉ muốn lừa hết, sử dụng hết văn nghệ nhân vào chủ đích phát triển tổ chức chính trị quyền lực của họ. Cộng sản thiên về nghệ thuật vị nhân sinh vì có lợi cho tổ chức, phải nói và viết sao cho đảng cộng sản bám đất quần chúng, Khái Hưng chấp nhận biện thuyết về hướng này và cho đến nay ông thật ung dung đánh đổ từng điểm chủ trương của cánh cộng mà không cần phải lý luận thuyết lý dài dòng (mâu thuẫn cả với chủ trương

tính đại chúng của chính họ bày ra) kiểu tạp chí Lý Luận Cộng Sản. Ngoài chuyện làm cách mạng chính trị, Khải Hưng đã hoàn thành chức năng của một nhà văn sống với đời, ở với đời vậy: *hướng dẫn dư luận*.

Tập truyện *Bóng Giai Nhân* rất mỏng, lối 140 trang thôi, do nhà xuất bản Phượng Hoàng của nhà văn Nguyễn Thạch Kiên tuyển hợp, thật xứng đáng để những thế hệ tiếp nối tinh thần yêu nước phổ biến rộng rãi và nghiền ngẫm. Vì trong thời Khải Hưng, cộng sản tàn bạo gấp trăm, ông vẫn chọn lựa cách kết cấu câu chuyện để đưa ra những phản bác sắc bén và dứt khoát. Ngày nay, thời thế đã phần nào đổi thay, cộng sản đã sụp đổ trên phần lớn thế giới và chính

họ cũng phải bắt đầu ra vào với chốn văn minh, người cầm bút chân chính có cần lo sợ vẫn vợ tiếp không?

TRẦN NGỌC, 1997

